

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
CÀM MÁU MŨI BẰNG VẬT LIỆU CÀM MÁU

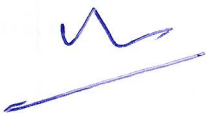



Mã ban hành số: 105 /QTKT-BVĐKVVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.11.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 / 06 / 2026



	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs. Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths. Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			 
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc

Quy Trình Kỹ Thuật
CẦM MÁU MŨI BẰNG VẬT LIỆU CẦM MÁU

- I. ĐẠI CƯƠNG:**
Là thủ thuật đặt vật liệu cầm máu không tự tiêu vào hốc mũi nhằm cầm máu mũi.
- II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**
1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
 2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;
- III. CHỈ ĐỊNH:** Chảy máu mũi trước.
- IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Không có.
- V. THẬN TRỌNG:**
Người bệnh có bệnh lý mạn tính toàn thân chưa ổn định (ví dụ: tăng huyết áp, đái tháo đường, sử dụng thuốc chống đông).
- VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**
1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ.
 2. Người phụ: khoảng 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).
- VII. CHUẨN BỊ:**
- 1. Thuốc:**
 - Dung dịch thuốc co mạch tại chỗ.
 - Thuốc tê niêm mạc dạng xịt tại chỗ.
 - Mỡ kháng sinh.
 - 2. Thiết bị y tế:**
 - Găng tay, mũ, khẩu trang.
 - Gạc, bấc mũi.
 - Vật liệu cầm máu tự tiêu, vật liệu cầm máu không tự tiêu.
 - Bơm tiêm.
 - Nước muối sinh lý.
 - Bộ dụng cụ cầm máu mũi.
 - Hệ thống máy hút.
 - Đèn trán.
 - Bộ nội soi tai mũi họng (nếu có).
 - 3. Người bệnh:**
 - Bác sĩ (Thầy thuốc): giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
 - Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.
 - 4. Hồ sơ bệnh án:**
Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.
 - 5. Thời gian thực hiện kỹ thuật:** khoảng 0,25 – 0,5 giờ.
 - 6. Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng thủ thuật.
 - 7. Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:** Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật.



VIII. TIẾN HÀNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT:

1. Phương pháp vô cảm: gây tê tại chỗ bằng thuốc tê thấm, thuốc co mạch.
2. Tư thế người bệnh: ngồi hay nằm ngửa tại giường.
3. Các bước thực hiện:
 - a. **Bước 1:**
 - Thăm khám hút sạch máu mũi, đánh giá sơ bộ vị trí chảy máu.
 - Đánh giá số lượng máu chảy và mức độ mất máu.
 - b. **Bước 2:** Dùng vật liệu cầm máu không tự tiêu đặt vào hốc mũi, hướng tới vị trí chảy máu đánh giá qua thăm khám.
 - c. **Bước 3:** Bơm nước muối sinh lý để làm phòng vật liệu cầm máu không tự tiêu.
 - d. **Bước 4:** Đề lưỡi kiểm tra xem còn chảy máu xuống họng không.
 - e. **Kết thúc quy trình:**
 - Đánh giá tình trạng người bệnh sau thực hiện kỹ thuật.
 - Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
 - Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. **Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:**
 - Ngộ độc thuốc tê: xử trí theo phác đồ điều trị ngộ độc thuốc tê của Bộ Y tế.
 - Chảy máu: xử trí theo mức độ.
 - Choáng do đau, mất máu: xử trí theo phác đồ chống choáng của Bộ Y tế.
2. **Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:** Chảy máu tái phát: xử trí theo mức độ.